

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

Số: 34/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Liêm, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 354/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1959;

Người đại diện theo ủy quyền của bà K: Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1966;

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1953;

Là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1966;

- Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1967;

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp D, xã T, huyện L, tỉnh VL.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H thống nhất chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị K diện tích đất tách thửa 339 là 267,8m², loại đất trồng cây lâu năm, gồm các mốc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 1 (trong đó có 146,8m² nhà ở) theo trích đo bản đồ địa chính khu đất cấp ngày 19/8/2021 của Phòng tài nguyên và môi trường huyện L. Thửa đất 339, tờ bản đồ số 16, diện tích 1.552,7m² loại đất ở và trồng cây lâu năm tọa lạc tại ấp D, xã

T, huyện L, tỉnh VL giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Nguyễn Thị H.

(có kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất)

Bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 14.500.000đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng) là giá trị phần đất 58,8m² (chênh lệch diện tích thỏa thuận ban đầu 209m² so với 267,8m² thực tế đo đạc).

Phần đất gắn liền nhà của chị Nguyễn Thị P nằm trên phần đất của bà K tranh chấp với bà H sẽ do bà K tự thỏa thuận tách thửa, sang tên cho chị P sau khi bà K được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng từ bà H.

Bà Nguyễn Thị K, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục sang tên phần đất thống nhất chuyển nhượng nêu trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị K có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi, kinh tế không ổn định, được Tòa án chấp nhận. Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bà K không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Các chi phí tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án đã được giải quyết xong, đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Tòng